

Số: 01/2026/HSST-QĐ

Thái Nguyên, ngày 06 tháng 8 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ VỤ ÁN**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 – THÁI NGUYÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Nguyệt Thu**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà **Vũ Thị Kim Quỳnh**;
2. Ông **Hà Thanh Oai**.

Căn cứ các Điều 155, 282, 299, 331, 333, 336, 337 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xét thấy: Tại phiên tòa người bị hại ông Nguyễn Đức T có đơn xin rút yêu cầu khởi tố vụ án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 48/2026/TLST-HS, ngày 19 tháng 6 năm 2026 đối với bị cáo: **Trần Văn T1**; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 06/10/1981 tại tỉnh Thái Nguyên; Nơi cư trú: Tổ A, phường Đ, tỉnh Thái Nguyên (Nay là Tổ A, phường Đ, tỉnh Thái Nguyên); Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Bị Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 6 – Thái Nguyên truy tố về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

2. Quyết định này có thể bị kháng cáo, kháng nghị và có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị. Vụ án sẽ được tiếp tục giải quyết khi có Quyết định phục hồi vụ án.

3. Hậu quả của việc đình chỉ vụ án:

- Người bị hại đã rút yêu cầu khởi tố thì không có quyền yêu cầu lại, trừ trường hợp rút yêu cầu do bị ép buộc, cưỡng bức.

- Về xử lý vật chứng:

+Trả lại cho bị cáo Trần Văn T1: 01 (Một) ổ khóa bằng kim loại, màu bạc, trên thân khóa có ghi chữ “khóa treo chống cắt - VIỆT TIỆP”, có kích thước 7,5cm

x 05cm x 02cm, được niêm phong trong bì túi bóng có chữ ký của những người tham gia và 02 dấu tròn màu đỏ của Công an phường Đ, tỉnh Thái Nguyên.

+ Trả lại cho chị Phùng Thị P, sinh năm 1984; Nơi thường trú: Số A P, phường A, thành phố Hải Phòng; Nơi tạm trú: Tổ A, phường Đ, tỉnh Thái Nguyên: 01 (Một) chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng, mặt trước màn hình có vết nứt vỡ, mặt sau màu vàng có in dòng chữ iphone S, điện thoại cũ đã qua sử dụng, bấm nguồn mở máy không lên nguồn, ngoài máy có ốp nhựa dẻo trong suốt, được niêm phong trong phong bì giấy có chữ ký của những người tham gia và 02 (Hai) dấu tròn màu đỏ của Công an phường Đ, tỉnh Thái Nguyên, ký hiệu “P1”.

(Tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T và Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 6 – Thái Nguyên).

-Về án phí: Bị hại ông Nguyễn Đức T; sinh năm 1983; Nơi thường trú: Xã A, thành phố Hải Phòng; Nơi tạm trú: Tổ A, phường Đ, tỉnh Thái Nguyên phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND Khu vực 6 – TN;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- TA tỉnh Thái Nguyên;
- Phòng THADS KV6 – TN;
- Phòng HSNV- CA tỉnh Thái Nguyên;
- Phòng PC 10 - CA tỉnh Thái Nguyên;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Nguyệt T2

